

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo tổng hợp kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Hải Dương theo mạng lưới các điểm quan trắc môi trường (nước, không khí) trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Thông tư 10/2021/TT- BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về kỹ thuật quan trắc môi trường và quản lý thông tin, dữ liệu quan trắc chất lượng môi trường;

Căn cứ Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Mạng lưới các điểm quan trắc môi trường (nước, không khí) trên địa bàn tỉnh Hải Dương, giai đoạn 2021 -2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 91/TTr-STNMT ngày 13 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường (nước, không khí) trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 (Có Báo cáo kết quả quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Hải Dương năm 2022 kèm theo).

Điều 2. Quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu quan trắc tài nguyên và môi trường:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

- Quản lý, khai thác, sử dụng dữ liệu kết quả quan trắc chất lượng môi trường (nước, không khí) trên địa bàn tỉnh Hải Dương năm 2022 theo đúng quy định tại Quyết định số 50/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Sử dụng số liệu để làm cơ sở dữ liệu cho việc lập chương trình bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược phát triển kinh tế

xã hội, báo cáo quy hoạch môi trường cấp tỉnh, cấp huyện và các đề tài, dự án liên quan đến môi trường của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh; lập báo cáo hiện trạng môi trường 05 năm, các báo cáo chuyên đề về thành phần môi trường (nước, không khí); theo dõi, đánh giá diễn biến chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh làm cơ sở để xem xét, quyết định các dự án đầu tư tại các khu vực nhạy cảm về môi trường và trả lời ý kiến phản ánh, kiến nghị của cử tri về môi trường; sử dụng số liệu để xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Hải Dương;

- Tham mưu cho UBND tỉnh các giải pháp quản lý để giải quyết các vấn đề ô nhiễm môi trường đang có xu hướng gia tăng và đề xuất các biện pháp ngăn ngừa ô nhiễm trên địa bàn tỉnh trong những năm tới;

- Chia sẻ số liệu với Bộ Tài nguyên và Môi trường để thực hiện nhiệm vụ quản lý và bảo vệ môi trường; các sở, ngành trong tỉnh để phục vụ các dự án điều tra cơ bản và làm cơ sở cho việc xem xét, phê duyệt các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Quản lý và sử dụng số liệu quan trắc hiện trạng môi trường năm 2022 trên địa bàn để theo dõi, dự báo diễn biến chất lượng các thành phần môi trường, kịp thời khoanh vùng xử lý, cải tạo, phục hồi chất lượng môi trường tại các điểm, khu vực bị ô nhiễm trên địa bàn nông thôn và phục vụ công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với công tác bảo vệ môi trường tại địa phương;

- Tăng cường công tác quản lý các cơ sở sản xuất công nghiệp và các cơ sở chăn nuôi, làng nghề nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Bảo vệ môi trường;
- Trung tâm Quan trắc và Phân tích môi trường;
- Lưu: VT, KTN, Thành (30b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Văn Bản